

Số: 68 /TB-UBND-VHTT

Nha Trang, ngày 21 tháng 01 năm 2022

THÔNG BÁO

Kết quả kiểm tra, thẩm định các quy định, điều kiện tiêu chí đánh giá về đảm bảo an toàn trong phòng, chống dịch Covid-19

Kính gửi: Công ty TNHH Dịch vụ Thương mại Hải Ân – Nhà hàng
– Karaoke Crown

Địa chỉ: 23-25 đường Vân Đồn, phường Phước Hòa, TP.Nha Trang

Căn cứ Kế hoạch số 9696/KH-UBND ngày 30/9/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc thích ứng an toàn trong phòng, chống dịch Covid-19 và phục hồi phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa; Kế hoạch số 6868/KH-UBND ngày 01/10/2021 của UBND thành phố Nha Trang về việc thích ứng an toàn trong phòng, chống dịch Covid-19 và phục hồi phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn thành phố Nha Trang;

Căn cứ điểm b, mục 4 Hướng dẫn số 11492/HD-BCĐ ngày 12/11/2021 của Ban Chỉ đạo Phòng chống dịch bệnh ở người tỉnh Khánh Hòa về triển khai giai đoạn 3 Kế hoạch Thích ứng an toàn trong phòng, chống dịch Covid-19 và phục hồi phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Công văn số 8504/UBND-VHTT ngày 17/11/2021 của UBND thành phố Nha Trang về việc hướng dẫn thích ứng an toàn trong phòng, dịch Covid-19 trong hoạt động kinh doanh dịch vụ bar, pub, vũ trường, karaoke, phòng trà ca nhạc, câu lạc bộ hát với nhau, mát – xa , trò chơi điện tử;

Căn cứ kết quả của Tổ kiểm tra, thẩm định tại Biên bản lúc 16 giờ 00 phút ngày 18/01/2022, UBND thành phố Nha Trang thông báo như sau:

1. Tên doanh nghiệp: Công ty TNHH Dịch vụ Thương mại Hải Ân – Nhà hàng – Karaoke Crown

- Người đại diện: Bà Lê Thị Tuyết Mai, Chức danh: Giám đốc.

- Điện thoại: 02583879797; Số điện thoại đăng ký mã QR địa điểm: 0935458839

- Ngành nghề kinh doanh: Karaoke

- Tên biển hiệu cơ sở kinh doanh (nếu có): Nhà hàng – Karaoke Crown

- Địa chỉ cơ sở kinh doanh: 23-25 đường Vân Đồn, phường Phước Hòa, TP.Nha Trang

- Địa chỉ trụ sở chính: 23-25 đường Vân Đồn, phường Phước Hòa, TP.Nha Trang

- Công suất thiết kế của cơ sở kinh doanh: 30 phòng karaoke, cụ thể:

STT	Tên phòng	Diện tích (m²)	Công suất thiết kế (số khách tham gia)
1.	Phòng 101	67,32m ²	30 khách tham gia
2.	Phòng 201	21,31m ²	10 khách tham gia
3.	Phòng 202	22,27m ²	11 khách tham gia
4.	Phòng 203	41,5m ²	20 khách tham gia
5.	Phòng 204	21,85m ²	10 khách tham gia
6.	Phòng 205	20,83m ²	10 khách tham gia
7.	Phòng 206	30,95m ²	15 khách tham gia
8.	Phòng 207	24,62m ²	12 khách tham gia
9.	Phòng 208	26,28m ²	13 khách tham gia
10.	Phòng 209	20,16m ²	10 khách tham gia
11.	Phòng 301	21,65m ²	10 khách tham gia
12.	Phòng 302	22,6m ²	11 khách tham gia
13.	Phòng 303	41,5m ²	20 khách tham gia
14.	Phòng 304	21,9m ²	10 khách tham gia
15.	Phòng 305	20,74m ²	10 khách tham gia
16.	Phòng 306	30,78m ²	15 khách tham gia
17.	Phòng 307	21,9m ²	11 khách tham gia
18.	Phòng 308	25,9m ²	12 khách tham gia
19.	Phòng 309	20,16m ²	10 khách tham gia
20.	Phòng 401	21,33m ²	10 khách tham gia
21.	Phòng 402	22,5m ²	11 khách tham gia
22.	Phòng 403	41,5m ²	20 khách tham gia
23.	Phòng 404	21,63m ²	10 khách tham gia
24.	Phòng 405	20,65m ²	10 khách tham gia

25.	Phòng 406	30,73m ²	15 khách tham gia
26.	Phòng 407	24,68m ²	12 khách tham gia
27.	Phòng 408	26,36m ²	13 khách tham gia
28.	Phòng 409	20,16m ²	10 khách tham gia
29.	Phòng 501	25,88m ²	12 khách tham gia
30.	Phòng 502	50,1m ²	25 khách tham gia

+ Hạn chế số lượng người tham gia trong cùng một thời điểm, **hoạt động tối đa 50%** công suất thiết kế của cơ sở, đảm bảo giãn cách theo nguyên tắc 5K cụ thể:

STT	Tên phòng	Diện tích (m ²)	Công suất thiết kế (số khách tham gia)
1.	Phòng 101	67,32m ²	15 khách tham gia
2.	Phòng 201	21,31m ²	05 khách tham gia
3.	Phòng 202	22,27m ²	05 khách tham gia
4.	Phòng 203	41,5m ²	10 khách tham gia
5.	Phòng 204	21,85m ²	05 khách tham gia
6.	Phòng 205	20,83m ²	05 khách tham gia
7.	Phòng 206	30,95m ²	07 khách tham gia
8.	Phòng 207	24,62m ²	06 khách tham gia
9.	Phòng 208	26,28m ²	06 khách tham gia
10.	Phòng 209	20,16m ²	05 khách tham gia
11.	Phòng 301	21,65m ²	05 khách tham gia
12.	Phòng 302	22,6m ²	05 khách tham gia
13.	Phòng 303	41,5m ²	10 khách tham gia
14.	Phòng 304	21,9m ²	05 khách tham gia
15.	Phòng 305	20,74m ²	05 khách tham gia

16.	Phòng 306	30,78m ²	07 khách tham gia
17.	Phòng 307	21,9m ²	05 khách tham gia
18.	Phòng 308	25,9m ²	06 khách tham gia
19.	Phòng 309	20,16m ²	05 khách tham gia
20.	Phòng 401	21,33m ²	05 khách tham gia
21.	Phòng 402	22,5m ²	05 khách tham gia
22.	Phòng 403	41,5m ²	10 khách tham gia
23.	Phòng 404	21,63m ²	05 khách tham gia
24.	Phòng 405	20,65m ²	05 khách tham gia
25.	Phòng 406	30,73m ²	07 khách tham gia
26.	Phòng 407	24,68m ²	06 khách tham gia
27.	Phòng 408	26,36m ²	06 khách tham gia
28.	Phòng 409	20,16m ²	05 khách tham gia
29.	Phòng 501	25,88m ²	06 khách tham gia
30.	Phòng 502	50,1m ²	12 khách tham gia

+ Chỉ người có thẻ xanh Covid, thẻ vàng Covid hoặc có giấy xét nghiệm âm tính trong vòng 72 giờ mới được tham gia trong cơ sở kinh doanh.

+ Cơ sở kinh doanh có trách nhiệm niêm yết công suất phục vụ tại cơ sở kinh doanh và bố trí người kiểm soát số lượng người tham gia đảm bảo theo công suất quy định.

2. Đáp ứng các quy định, điều kiện tiêu chí đánh giá về đảm bảo an toàn trong phòng, chống dịch Covid-19 theo Công văn số 8504/UBND-VHTT ngày 17/11/2021 của UBND thành phố Nha Trang.

3. Kết quả kiểm tra, thẩm định:

Tại thời điểm kiểm tra, điểm kinh doanh dịch vụ Nhà hàng – Karaoke Crown thuộc Công ty TNHH Dịch vụ Thương mại Hải Ân đã thực hiện đầy đủ các tiêu chí, đánh giá an toàn trong phòng, chống dịch Covid-19 theo Công văn số 8504/UBND-VHTT ngày 17/11/2021 của UBND thành phố Nha Trang,

Được phép hoạt động lại từ ngày có thông báo. Trong quá trình hoạt động, cơ sở chịu trách nhiệm đảm bảo các biện pháp phòng, chống dịch bệnh Covid – 19 và thực hiện nghiêm nguyên tắc 5K theo quy định.

UBND thành phố Nha Trang thông báo để đơn vị biết, thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND TP;
- Lãnh đạo VP HĐND và UBND;
- Trang thông tin điện tử TP;
- Phòng VH TT (VBĐT);
- Phòng Y tế (VBĐT)
- UBND phường Phước Hòa (VBĐT);
- Lưu: VT, Nguyệt, VH TT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Phan Thanh Liêm